

Số: 44/KH-THPTNK

Vĩnh Bảo, ngày 04 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH **Ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 giai đoạn 2**

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT, ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024; Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ GD&ĐT Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2023 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; Công văn số 2156/SGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2023 của Sở GD&ĐT Hải Phòng hướng dẫn về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Hướng dẫn số 2228/SGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2023 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc tổ chức các kỳ thi cho học sinh năm học 2023-2024; Công văn số 922/SGDĐT-TrH ngày 02/4/2024 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc tổ chức dạy học và ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024. Kế hoạch số 61/KH-THPTNK ngày 07 tháng 9 năm 2023 của trường THPT Nguyễn Khuyến về việc ban hành Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024. Trường THPT Nguyễn Khuyến xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thông tin về kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh CĐ, ĐH năm 2024

1.1. Mục đích của kỳ thi

Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 về cơ bản được giữ ổn định như giai đoạn 2020-2023, đặc biệt là giữ nguyên như Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023, Bộ GD&ĐT chỉ thực hiện một số điều chỉnh về mặt kỹ thuật trong Quy chế để bảo đảm thống nhất trong quá trình tổ chức thi trên phạm vi cả nước. Cụ thể, quy định rõ các môn thi trong quy chế thi để thí sinh thuận lợi hơn trong công tác đăng ký. Để bảo đảm chế độ ưu tiên cho thí sinh tránh bị nhầm lẫn trong quá trình đăng ký thi, các đơn vị đăng ký dự thi có trách nhiệm tra cứu thông tin từ nguồn thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác nhận ưu tiên theo nơi thường trú cho thí sinh; yêu cầu thí sinh có trách nhiệm bảo mật thông tin về tài khoản và mật khẩu. Quy định rõ trách nhiệm của thí sinh trong Kỳ thi. Ngoài quy định các vật dụng thí sinh được mang vào phòng thi để phục vụ cho việc làm bài thi, thì điểm mới là bổ sung quy định cụ thể các vật dụng thí sinh bị cấm đem vào phòng thi. Các quy định đối với thí sinh chỉ thi 1 hoặc 2 môn thành phần trong bài thi tổ hợp (thí sinh tự do). Về mặt nghiệp vụ chuyên môn công tác ra đề thi, bổ sung thêm

các yêu cầu đối với khu vực ra đề thi, in sao đề thi, làm phách trong Kỳ thi. Trong đó, làm rõ thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước đối với đề thi để thí sinh và các bên tham gia quá trình tổ chức thi nắm rõ và không vi phạm theo quy định bí mật nhà nước. Quy định cụ thể trong quy chế các vòng của khu vực ra đề thi, in sao đề thi, làm phách và nhiệm vụ của các vòng để bảo đảm phù hợp với quá trình triển khai của các cá nhân và đơn vị tham gia tổ chức thi. Bổ sung danh mục các chứng chỉ ngoại ngữ được sử dụng để miễn thi bài thi ngoại ngữ trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT hằng năm để tạo sự công bằng cho thí sinh dự thi và các chứng chỉ ngoại ngữ đã được công nhận đến nay.

Thông qua kỳ thi nhằm đánh giá kết quả học tập của học sinh, xét công nhận tốt nghiệp THPT, làm cơ sở đánh giá chất lượng dạy và học ở các trường phổ thông. Các cơ sở giáo dục Đại học, Cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp có thể sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT để tuyển sinh.

Kết quả kỳ thi được dùng để xét công nhận tốt nghiệp THPT. Học sinh học hết chương trình nhưng không dự thi hoặc thi không đạt yêu cầu thì được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THPT theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1.2. Thời gian của kỳ thi

- Ngày 26 tháng 6 năm 2024:
 - + Từ 8 giờ 00 phút: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi
 - + 14 giờ 00 phút: Phổ biến Quy chế thi, lịch thi, làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có)
- Ngày 27, 28 tháng 6 năm 2024: Thi các môn thi theo lịch thi.
- Ngày 29 tháng 6 năm 2024: Dự phòng

1.3. Đề thi

- Kỳ thi tốt nghiệp THPT sẽ có 5 bài thi, gồm 3 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ; Khoa học Tự nhiên (Vật lý, Hóa học, Sinh học), Khoa học Xã hội (Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân).

- Để xét công nhận tốt nghiệp THPT, thí sinh giáo dục THPT phải dự thi 4 bài thi, gồm 3 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và 1 bài thi tổ hợp do thí sinh tự chọn.

- Các bài thi Toán, Ngoại ngữ, KHTN và KHXH thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan; mỗi thí sinh trong cùng phòng thi có một mã đề thi riêng; thí sinh làm bài thi trên Phiếu trả lời trắc nghiệm; Bài thi Ngữ văn thi theo hình thức tự luận.

- Thời gian làm bài thi cụ thể như sau: Ngữ văn: 120 phút; Toán: 90 phút; Ngoại ngữ: 60 phút; bài thi KHTN và KHXH: 50 phút đối với mỗi môn thi thành phần. Kỳ thi được tổ chức trong 02 ngày với 04 buổi thi: 01 buổi thi bài thi Ngữ văn, 01 buổi thi Toán, 01 buổi thi Ngoại ngữ và 01 buổi thi bài thi tổ hợp.

- Vẫn giữ nguyên 3 đầu điểm đối với bài thi tổ hợp. Thời gian làm bài sẽ đảm bảo đánh giá năng lực học sinh ở các môn thành phần.

1.4. Nội dung thi

- Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục THPT hiện hành, chủ yếu là chương trình lớp 12. Đề thi gồm phần lớn các câu hỏi ở mức độ cơ bản; đồng thời, đề thi cũng có số lượng hợp lý các câu hỏi khó để phân hóa kết quả thi của thí sinh (nhất là đối với vùng điểm cao như điểm 9, điểm 10). Các câu hỏi trong đề thi được sắp xếp từ dễ đến khó.

- Bộ Giáo dục đã công bố đề minh họa thi tốt nghiệp THPT năm 2024 từ ngày 21/3/2024 (các nhóm ôn thi tiến hành nghiên cứu).

1.5. Điểm xét tốt nghiệp THPT

- Điểm xét tốt nghiệp THPT (ĐXTN): Gồm điểm các bài thi thí sinh dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT theo quy định, điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có) và điểm trung bình cả năm lớp 12; điểm của từng bài thi được quy về thang điểm 10 để tính ĐXTN.

- ĐXTN đối với Giáo dục THPT được tính theo công thức sau:

$$\text{ĐXTN} = \frac{\left(\frac{\text{Tổng điểm 4 bài thi} + \text{Tổng điểm khuyến khích (nếu có)}}{4} \right) \times 7 + \text{(Điểm trung bình cả năm lớp 12)} \times 3}{10} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

b) ĐXTN đối với GDTX được tính theo công thức sau:

$$\text{ĐXTN} = \frac{\left(\frac{\text{Tổng điểm 3 bài thi}}{3} + \frac{\text{Tổng điểm khuyến khích (nếu có)}}{4} \right) \times 7 + \text{(Điểm trung bình cả năm lớp 12)} \times 3}{10} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

* Công nhận tốt nghiệp THPT:

- Những thí sinh đủ điều kiện dự thi, không bị kỷ luật từ mức huỷ bài thi trở lên, tất cả các bài thi và các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp lấy điểm để xét công nhận tốt nghiệp đều đạt trên 1,0 điểm theo thang điểm 10 và có ĐXTN từ 5,0 điểm trở lên được công nhận tốt nghiệp THPT.

1.6. Công tác tổ chức thi

- Mỗi tỉnh/TP tổ chức một Hội đồng thi, do sở GD-ĐT chủ trì, để tổ chức thi cho tất cả các thí sinh đăng ký dự thi tại tỉnh/TP. Mỗi Hội đồng thi có các Điểm thi để tổ chức khâu coi thi trong kỳ thi. Hội đồng thi của các tỉnh thành sẽ chịu trách nhiệm tổ chức tất cả các khâu của kỳ thi như: in sao đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo, công bố kết quả thi và xét công nhận tốt nghiệp THPT.

- Cán bộ coi thi là giáo viên của tỉnh/TP và có sự đổi chéo giáo viên coi thi giữa các trường với nhau, bảo đảm giáo viên không coi thi học sinh của trường mình (Không có sự tham gia coi thi của cán bộ, giảng viên các trường ĐH).

- Các môn thi trắc nghiệm được chấm bằng máy với quy trình giám sát chặt chẽ (bản chất là chấm tập trung trong toàn quốc).

- Thực hiện công khai phổ điểm thi, báo cáo toàn bộ điểm học bạ của các thí sinh qua hệ thống dữ liệu điện tử để Bộ GD-ĐT lấy đó làm căn cứ đối chiếu với kết quả bài thi của thí sinh.

1.7. Về tuyển sinh vào các trường Đại học - Cao đẳng

- Các trường Đại học - Cao đẳng sẽ được tự chủ trong công tác tuyển sinh. Các trường lên phương án tuyển sinh phù hợp với tình hình của mỗi cơ sở để đảm bảo được chất lượng sinh viên đầu vào.

* Các hình thức tuyển sinh:

- Tuyển thẳng.
- Xét học bạ.
- Sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024.
- Tổ chức thi riêng.
- Phối hợp nhiều phương án tuyển sinh.

* Thời gian tuyển sinh: nhiều đợt trong năm.

Không có hiện tượng thí sinh đổ dồn về thành phố như trước kia, thí sinh có nhiều cơ hội đỗ ĐH hơn do có nhiều hình thức tuyển sinh và nhiều đợt trong năm.

2. Đánh giá công tác tổ chức ôn tập, thi tốt nghiệp THPT năm 2023

- Năm 2024 Bộ GD&ĐT tiếp tục tổ chức ghép chung kì thi tốt nghiệp THPT và kì thi vào Đại học, cao đẳng (Kì thi 2 trong 1). Ngay sau khi nhận được các công văn chỉ đạo và hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hải Phòng, trường THPT Nguyễn Khuyến đã xây dựng kế hoạch ôn tập trên cơ sở năng lực, nguyện vọng của học sinh và phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

* **Kết quả thi từng môn của trường so sánh với điểm TB thành phố trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023**

a) Điểm TB môn

BẢNG 1: THỐNG KÊ ĐIỂM TBM THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023

Môn	Toàn quốc Năm 2023	Thành phố Năm 2023	Trường Năm 2023	Xếp thứ tự của trường Năm 2023	Trường Năm 2022	Xếp thứ tự của trường Năm 2022
Toán	6.25	6.64	6.18 (xếp 42/63)	4	6.33 (xếp 44/76)	4
Lí	6.57	6.86	5.97 (xếp 39/63)	5	5.84 (xếp 46/76)	6
Hóa	6.74	6.72	5.6 (xếp 44/63)	8	5.71 (xếp 46/76)	7
Sinh	6.39	6.54	6.71 (xếp 12/63)	3	4.05 (xếp 48/76)	9
Văn	6.86	7.45	7.36 (xếp 43/63)	2	7.74 (xếp 38/76)	2
Sử	6.03	6.30	5.90 (xếp 49/638)	7	6.25 (xếp 48/76)	5
Địa	6.15	6.43	5.91 (xếp 58/63)	6	6.38 (xếp 56/76)	3
T.Anh	5.45	6.06	4.28 (xếp 52/63)	9	4.29 (xếp 51/76)	8
GDCD	8.29	8.79	8.34 (xếp 55/63)	1	8.37 (xếp 44/76)	1

*** Kết quả xét công nhận tốt nghiệp toàn trường:**

- Năm học 2022-2023, trường có 294 học sinh khối 12; số học sinh đủ điều kiện tham dự kỳ thi là 294. Kết quả **294/294** đỗ tốt nghiệp (đạt 100%), so sánh điểm bình quân các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2022 của nhà trường thấp hơn điểm bình quân các môn thành phố 0.56 đ (6,28/6.84), xếp thứ **50/63** (năm 2022 xếp 49). Giảm 1 bậc so với năm 2022.

*** Một số vấn đề cần rút kinh nghiệm qua công tác tổ chức ôn tập**

- Kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn: Một số nhóm chưa phân tích rõ thực trạng học sinh khi xây dựng kế hoạch; thực tế còn nêu chung chung như: thực trạng, thời gian, tiến độ công việc, nội dung trọng tâm, giải pháp thực hiện, đánh giá mức độ hoàn thành.

- Kế hoạch cá nhân của giáo viên: Nhiều giáo viên còn phụ thuộc hoàn toàn vào kế hoạch của tổ/nhóm, chưa có kế hoạch bám sát với học sinh của lớp mình dạy (*Kế hoạch của tổ/nhóm chỉ là kế hoạch chung để trên cơ sở đó giáo viên linh hoạt xây dựng kế hoạch cá nhân cho phù hợp với điều kiện của mình và đặc biệt là phù hợp với năng lực của học sinh lớp mình phụ trách*).

- Đề cương ôn tập: Việc soạn đề cương ôn tập còn nặng về khối lượng bài tập, GV chưa quan tâm đến việc hệ thống hóa kiến thức, sắp xếp phân loại bài tập theo hướng tăng dần mức độ yêu cầu (từ nhận biết đến vận dụng kiến thức). Hệ thống bài tập, câu hỏi ôn tập còn ít các câu vận dụng thực tiễn, các câu liên quan đến thực hành thí nghiệm và các câu hỏi thông qua sơ đồ, hình vẽ, đồ thị.

- Có tổ/nhóm chuyên môn/giáo viên chỉ sử dụng chung một đề cương ôn tập cho tất cả các lớp dẫn đến chưa phù hợp cho các đối tượng học sinh khác nhau, đặc biệt là những học sinh yếu, kém, diện học sinh có nguy cơ bị liệt điểm thi. Các dạng bài cũng không có sự phân loại cho những học sinh có năng lực khác nhau.

- Việc tổ chức ôn thi: Một số giáo viên dạy lại kiến thức cũ như bài mới; hoặc khi hệ thống lại kiến thức thì chỉ thuyết trình một chiều dẫn đến việc học sinh ghi nhớ kiến thức một cách thụ động. Nhiều giáo viên quá tập trung vào việc giải bài tập cho học sinh, không đa dạng hóa phương pháp nhằm kiểm tra sự ghi nhớ và tự hệ thống kiến thức của học sinh. Một số giáo viên còn chưa thật sự rèn luyện kỹ năng trình bày bài tự luận cho học sinh, chưa chữa bài cho học sinh và đưa ra nhận xét để các em rút kinh nghiệm. Về phía học sinh, nhiều em còn chưa tự đánh giá được năng lực bản thân, chưa tìm ra được chỗ yếu, chỗ khuyết về mặt kiến thức của mình để có biện pháp tăng cường riêng cho mình.

- Công tác chỉ đạo, quản lý của lãnh đạo: chưa thường xuyên dự giờ thăm lớp cũng như kiểm tra hồ sơ ôn thi của giáo viên.

- Tinh thần trách nhiệm, sự quyết tâm của một số giáo viên ở một số thời điểm chưa thực sự cao.

3. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023-2024

3.1. Tình hình nhà trường

a) Hệ thống cơ sở vật chất

- Nhà trường có 30 phòng học kiên cố, mỗi phòng học đều được bố trí 01 Ti vi 55 inch, đủ ánh sáng, quạt mát, 12 bộ bàn ghế chuẩn loại 4 chỗ luôn giữ sạch sẽ thoáng mát và đáp ứng tốt các yêu cầu tổ chức dạy và học. Bên cạnh đó nhà trường thực hiện nghiêm túc nền nếp kỉ cương dạy và học, góp phần tích cực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường đặc biệt là công tác ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

b) Đội ngũ giáo viên

- Số giáo viên ôn thi là: 29 trong đó: Toán: 6; Ngữ văn: 5; Tiếng Anh: 6; Hóa: 2; Sinh: 2; Vật lí: 2; Lịch sử: 2; Địa lí: 2; GDCD: 2.

- Nhiều giáo viên có kinh nghiệm ôn thi THPT từ những năm trước.

* Danh sách giáo viên ôn thi tốt nghiệp THPT năm học 2023-2024

STT	LỚP	BỐ TRÍ GIÁO VIÊN ÔN THI CÁC MÔN TRÊN CÁC LỚP								
		TOÁN	VĂN	ANH	SỬ	ĐỊA	CD	LÝ	HÓA	SINH
1	A1	Thịnh	Hoàng	Oanh				Chung	T.Hà	NhungS
2	A2	Liên	Hương	Phương				Nhâm	Thắng	Giang
3	A3	Xuyến	Ngoan	Hồi	Cầm	Hà Đ	Quyên			
4	A4	Thịnh	Hương	Nhung	Lý	Châu	Quyên			
5	A5	Xuyến	Tuấn	Oanh	Cầm	Châu	Huế			
6	A6	Kiên	Hoàng	Nhung	Cầm	Châu	Huế			
7	A7	Ngân	Tuấn	Thêm	Cầm	Châu	Quyên			
8	A8	Tiến	Hương	Phương	Lý	Hà Đ	Huế			
9	A9	Liên	Ngoan	Trung	Lý	Hà Đ	Huế			
Tổng	08	6	5	6	2	2	2	2	2	2

3.2. Tình hình HS lớp 12

3.2.1. Số lượng HS:

- Tổng số HS dự thi: 348 HS.

- Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT 2024 theo bài thi tổ hợp:

+ Toán, Văn, Ngoại ngữ, Tổ hợp tự nhiên: 86 HS (24.71%).

+ Toán, Văn, Ngoại ngữ, Tổ hợp xã hội: 262 HS (75.29 %).

(Chi tiết Phụ lục 3).

3.2.2. Chất lượng, ý thức học tập của HS:

- Phần lớn học sinh lựa chọn bài thi tổ hợp khoa học xã hội do khả năng học tập hạn chế các môn tự nhiên.

- Nhiều học sinh khả năng tiếp thu hạn chế; kỹ năng đọc, viết, tính toán và làm bài thi rất yếu.

- Nhiều HS có ý thức học tập yếu: lười học, không tập trung suy nghĩ, không chú ý nghe giảng, không ghi chép/ghi chép câu thả; không làm bài, học bài ở nhà;

không có phương pháp học tập bộ môn,...Nhiều HS thường xuyên vi phạm nội quy nhà trường: đi muộn, nghỉ học tự do; thiếu SGK, vở ghi, tài liệu, đồ dùng học tập,...

- Tình trạng học sinh sử dụng điện thoại, mạng xã hội nhiều là một nguyên nhân làm cho học sinh lơ là học tập, thiếu ngủ, lười học, lười suy nghĩ và không có ý thức tự học ở nhà.

2.2. Cơ sở vật chất

- CSVC đảm bảo tốt cho hoạt động ôn thi và tổ chức thi TN THPT. Mỗi lớp được bố trí 01 phòng học riêng, có màn hình lớn phục vụ cho dạy học, ôn thi.

2.3. Đội ngũ GV ôn thi

- Số lượng GV bộ môn giảng dạy ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024:

GIÁO VIÊN	TOÁN	VĂN	ANH	SỬ	ĐỊA	CD	LÝ	HÓA	SINH
Ôn thi 2 năm trở lên	6	5	6	2	2	2	2	2	2
Ôn lần đầu	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	6	5	6	2	2	2	2	2	2

- ĐNGV phần lớn có kinh nghiệm ôn thi và được sự phối hợp hỗ trợ của tổ nhóm chuyên môn. Tuy nhiên, một số giáo viên chất lượng còn thấp do chưa tìm ra phương pháp ôn tập phù hợp, hiệu quả đối với đặc thù học sinh nhà trường, chất lượng điểm thi tốt nghiệp THPT những năm qua thấp hơn so với mặt bằng của thành phố.

2.4. Công tác quản lý chỉ đạo của nhà trường về công tác dạy học, ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024

- Nhà trường thường xuyên cập nhật và tuyên truyền phổ biến cho CB, GV, CMHS và HS về quy chế thi và những thay đổi, điểm mới trong kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh ĐH năm 2024.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã chỉ đạo GVCN, GV bộ môn tuyên truyền, định hướng, tư vấn cho HS lựa chọn ôn tập các môn thi, bài thi tổ hợp cho phù hợp với năng lực, sở trường HS.

- Chỉ đạo các bộ môn xây dựng nội dung, chương trình, tài liệu DTHT, tổ chức cho HS học thêm theo hình thức ôn thi tốt nghiệp THPT ngay từ đầu năm học.

- Nhà trường đã chỉ đạo các bộ môn tổ chức hội thảo đánh giá rút kinh nghiệm và tìm cách khắc phục, tháo gỡ các khó khăn bất cập trong công tác ôn thi THPT của bộ môn các năm trước.

3. Thuận lợi, khó khăn trong công tác ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024

3.1. Thuận lợi

- Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục THPT hiện hành, chủ yếu là chương trình lớp 12.

- Bộ GD&ĐT đã ban hành đề thi minh họa tốt nghiệp THPT năm 2024 giúp GV và HS có định hướng trong việc dạy học, ôn tập và thi thuận lợi.

- Thời gian tổ chức kỳ thi vào 26-29/6/2024 tạo thuận lợi cho HS: có khoảng 8 tuần để ôn thi.

- Tổ chức thi đảm bảo công bằng và độ tin cậy của kỳ thi; giảm áp lực và tổn kém cho gia đình HS và xã hội.
- Thi tại địa phương (tại huyện) nên HS, gia đình không phải đi lại xa nên bớt vất vả, đỡ tốn kém, thuận lợi nhiều cho học sinh.
- Đổi mới tuyển sinh ĐH đảm bảo quyền lợi cho thí sinh.
- Các GVCN, GV ôn thi nhiệt tình, có kinh nghiệm nhiều năm tham gia ôn thi.

3.2. Khó khăn

- Phương thức xét tốt nghiệp THPT: Điểm các bài thi tốt nghiệp THPT chiếm 70%, còn lại 30% là điểm trung bình năm lớp 12 của thí sinh đây là một khó khăn lớn đối với học sinh trung bình yếu. Theo tính toán học sinh có ĐTB 4 bài thi dưới 4.0 có nguy cơ trượt rất cao.
- Hầu hết các môn đều thi trắc nghiệm nên nội dung chương trình dàn trải, học sinh phải học hết kiến thức trong chương trình và SGK.
- Do điểm đầu vào của HS nhà trường thấp, khả năng tiếp thu của HS hạn chế, HS lười học nên rất khó khăn trong công tác ôn tập thi tốt nghiệp THPT, đặc biệt môn Ngoại ngữ nhiều HS bị mất gốc, học yếu làm bài thi được 5.0 là điều khó khăn. Đặc biệt, học sinh khóa 2021-2024 điểm đầu vào thấp nhất thành phố (8 điểm).

II. KẾ HOẠCH ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2024

1. Mục tiêu chung

- Hoàn thành chương trình chính khóa khối 12 theo qui định, đồng thời tiến hành ôn tập kì thi tốt nghiệp THPT năm 2024 có hiệu quả; tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kĩ năng đáp ứng yêu cầu kì thi tốt nghiệp THPT năm 2024 diễn ra vào tháng 6 năm 2024;
- Tăng cường sự chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức ôn thi của giáo viên, nhóm, tổ chuyên môn. Làm tốt công tác phối hợp với cha mẹ học sinh để cùng với nhà trường động viên, nhắc nhở và quản lý quá trình ôn tập của học sinh đạt hiệu quả cao nhất;
- Tổ chức thi thử theo định hướng phát triển năng lực học sinh, giúp học sinh chuẩn bị về kiến thức, kỹ năng, năng lực và tâm thế trước khi bước vào kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024; qua đó rà soát, điều chỉnh nội dung, phương pháp và cách thức tổ chức dạy học để góp phần nâng cao chất lượng tốt nghiệp THPT và chất lượng xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2024.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình, đề cương ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024 khoa học, đồng bộ giữa BGH, tổ/nhóm chuyên môn và GV để triển khai thống nhất trong nhà trường và thực tiễn các bộ môn của các lớp.
- Biên soạn tài liệu, đề cương ôn tập phù hợp với nội dung cấu trúc, mức độ đề thi và khả năng nhận thức của HS, đảm bảo tính phân hóa đối tượng.

- Xác định phương pháp ôn tập bộ môn cho phù hợp với từng đối tượng HS, nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

- Chuẩn bị tốt cho HS về kiến thức, kỹ năng làm bài và tâm lý tự tin khi bước vào kì thi tốt nghiệp THPT năm 2024 đạt kết quả cao nhất.

- Quản lý chặt chẽ HS trong quá trình ôn tập giữa: BGH - GVCN - GV bộ môn - các lực lượng hỗ trợ khác - CMHS đảm bảo tính thống nhất, đạt hiệu quả cao.

3. Chỉ tiêu cụ thể

- Tỷ lệ HS đỗ tốt nghiệp THPT đạt và vượt trung bình của thành phố trở lên.

- Phần đầu tỷ lệ **điểm 5.0** trở lên các bộ môn Văn, Địa, GDCD đạt trung bình thành phố trở lên; các bộ môn còn lại thấp hơn trung bình thành phố 5%.

- Phần đầu điểm TB các bộ môn đứng thứ hạng từ 25->35 toàn thành phố.

- Không có HS bị điểm liệt.

- Tỷ lệ đỗ ĐH đạt từ 75% trở lên trong tổng số HS đăng ký xét tuyển ĐH.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho GV, HS và CMHS về kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024

- Tích cực tuyên truyền cho GV, HS và CMHS về những thay đổi, điểm mới trong kỳ thi tốt nghiệp THPT 2024, quy chế thi tốt nghiệp THPT, quy chế tuyển sinh ĐH năm 2024 và kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT, của nhà trường về kỳ thi thông qua các buổi chào cờ, họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn của nhà trường, sinh hoạt lớp, họp CMHS,... *Lưu ý nhấn mạnh kỳ thi sẽ diễn ra nghiêm túc, công bằng, không có tiêu cực nên học sinh phải học thật, thi thật. Nhưng với phương thức xét tốt nghiệp THPT theo quy chế này thì HS trung bình, yếu chỉ cần chăm chỉ học tập sẽ đỗ tốt nghiệp, đồng thời HS khá, giỏi có nhiều cơ hội đỗ ĐH.*

- Chỉ đạo GVCN phối hợp với GV bộ môn định hướng, tư vấn cho HS đăng ký lựa chọn môn thi tổ hợp phù hợp với năng lực sở trường của mình để thuận lợi cho việc thi xét tốt nghiệp và xét tuyển ĐH.

- Tổ chức thông tin kịp thời các nội dung mới hoặc thay đổi liên quan đến kỳ thi cho GV, CMHS và HS.

3.2. Tổ chức hội thảo về công tác ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024

Tổ chức hội thảo toàn thể hội đồng sư phạm về công tác ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024. Tập trung vào các nội dung:

- Đánh giá về công tác ôn thi và kết quả thi tốt nghiệp THPT của nhà trường các năm trước.

- Những thay đổi, điểm mới, thuận lợi, khó khăn trong công tác ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

- Kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT của nhà trường năm 2024.

- Biện pháp ôn tập cho đối tượng HS yếu, chống điểm liệt cho HS.

- Biện pháp ôn tập cho HS khá, giỏi (có nguyện vọng thi để xét tuyển ĐH).

- Hướng dẫn HS phương pháp tự học, tự ôn tập ở lớp, ở nhà.
- Biện pháp phối hợp quản lý HS giữa BGH, GV bộ môn, GVCN và CMHS trong quá trình ôn tập...

3.3. Tổ chức cho HS đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT 2024 và bố trí sắp xếp các lớp ôn thi cho phù hợp

3.3.1. Tổ chức tư vấn cho HS đăng ký lựa chọn bài thi tổ hợp phù hợp với năng lực, sở trường của bản thân

- Chỉ đạo GVCN, GV bộ môn tuyên truyền định hướng cho HS lựa chọn môn thi, bài thi tổ hợp ngay từ đầu năm học, đăng ký xét tuyển ĐH phù hợp với năng lực sở trường, nguyện vọng của bản thân và điều kiện của gia đình.

- Chỉ đạo VT, GVCN hướng dẫn HS làm hồ sơ dự thi theo đúng quy định.

- Theo thống kê, số lượng HS thi bài thi tự chọn cụ thể như sau:

+ Bài thi tổ hợp KHTN: 86 HS.

+ Bài thi tổ hợp KHXH: 262 HS.

3.3.2. Bố trí lớp học ôn thi và phân công dạy GV ôn thi cho phù hợp

- Căn cứ vào kết quả HS đăng ký dự thi, nguyện vọng HS, đề xuất của GVCN và tình hình thực tiễn nhà trường. BGH bố trí, sắp xếp thành 9 lớp học ôn (theo nguyện vọng đăng ký dự thi bài thi tổ hợp):

+ Lớp ôn Toán, Văn, Anh + tổ hợp KHTN: 2 lớp = 86 học sinh.

+ Lớp ôn Toán, Văn, Anh + tổ hợp KHXH: 7 lớp = 262 học sinh.

- Số lượng các lớp ôn thi cụ thể như sau:

TT	Lớp ôn	Đăng ký dự thi		Số lượng HS	Ghi chú
		Bài thi bắt buộc	Bài thi tự chọn		
1	12A1	Toán, Văn, Anh	Tổ hợp KHTN	45	
2	12A2	Toán, Văn, Anh	Tổ hợp KHTN	41	
3	12A3	Toán, Văn, Anh	Tổ hợp KHXH	34	
4	12A4	Toán, Văn, Anh	Tổ hợp KHXH	39	
5	12A5	Toán, Văn, Anh	Tổ hợp KHXH	41	
6	12A6	Toán, Văn, Anh	Tổ hợp KHXH	39	
7	12A7	Toán, Văn, Anh	Tổ hợp KHXH	33	
8	12A8	Toán, Văn, Anh	Tổ hợp KHXH	34	
9	12A9	Toán, Văn, Anh	Tổ hợp KHXH	42	
Tổng số học sinh dự thi				348	

3.4. Tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu ôn thi phù hợp với phương thức thi và tình hình thực tiễn của nhà trường

3.4.1. Thời gian, thời lượng ôn tập

a) Ôn tập theo kế hoạch chung cho các lớp:

- Hoàn thiện chương trình chính khóa đối với các môn không thi tốt nghiệp 29/4 (thực hiện dạy bù vào buổi chiều).

- Thời gian ôn thi từ 29/4 - 22/6 = 8 *tuần* (Thực ôn 7 tuần, còn 1 tuần thời gian dành cho thi tuyển sinh vào 10, thi thử, học quy chế, tổng kết năm học,...).

- Thời lượng ôn tập từng môn buổi sáng:

Môn	Toán	Văn	Anh	Tự chọn bài thi tổ hợp KHTN			Tự chọn bài thi tổ hợp KHXH			SH	Tổng số tiết 6 môn/tuần
				Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	CD		
tiết/tuần	7	7	6	3	3	3	3	3	3	1	30 tiết/tuần

*** Tổng số tiết ôn thi của từng lớp như sau**

Lớp \ Môn	Toán	Văn	Anh	Tự chọn bài thi tổ hợp KHTN			Tự chọn bài thi tổ hợp KHXH			SH	Tổng số tiết ôn cả đợt
				Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	CD		
A1	49	49	42	21	21	21				7	210 tiết
A2	49	49	42	21	21	21				7	210 tiết
A3	49	49	42				21	21	21	7	210 tiết
A4	49	49	42				21	21	21	7	210 tiết
A5	49	49	42				21	21	21	7	210 tiết
A6	49	49	42				21	21	21	7	210 tiết
A7	49	49	42				21	21	21	7	210 tiết

- Định hướng phân bổ thời gian ôn thi tốt nghiệp THPT như sau:

+ Ôn kiến thức lớp 12: 4 tuần

+ Ôn kiến thức lớp 10,11: 1 tuần.

+ Ôn tổng hợp, chữa đề tự luyện: 2 tuần.

(Các môn có thể điều chỉnh cho phù hợp)

b) Ôn tập thêm theo nguyện vọng của học sinh (dùng các tiết học thêm còn dư trong năm học chưa học hết).

* Lớp 12A1, A2:

- Học các môn: Toán, Văn, Ngoại, Lý, Hóa, Sinh.

- Thời lượng: 3 buổi/tuần x 4 tiết/buổi = 12 tiết/tuần (Toán 2 tiết, Văn 2, Anh 2, Lý 2 tiết, Hóa 2 tiết, Sinh 2 tiết/tuần).

- Thời gian: từ 29/4 - 22/6. (7 tuần)

* Các lớp 12A3->12A9:

- Học các môn: Toán, Văn, Anh, Sử, Địa, GDCD.

- Thời lượng: 3 buổi/tuần x 4 tiết/buổi = 12 tiết/tuần (Toán 2 tiết, Văn 2, Anh 2, Sử 2, Địa 2, GDCD 2 tiết/môn/tuần).

- Thời gian: từ 29/4 - 22/6 (7 tuần)

c) Tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT năm 2024:

- Thi thử tốt nghiệp THPT: 3 lần.

+ Lần 1 (16/4 - 17/4) theo đề thi, lịch thi chung của Sở GD&ĐT Hải Phòng. Lấy kết quả để phân loại học sinh, phân lớp ôn thi, xây dựng kế hoạch và phương pháp ôn cho phù hợp đối tượng.

+ Lần 2 (20/5 - 21/5) theo đề thi, lịch thi chung của Sở GD&ĐT Hải Phòng. Đánh giá chất lượng học sinh của trường sau 3 tuần ôn thi với mặt bằng chung của thành phố sau .

+ Lần 3 (15/6 - 16/6): Theo đề thi, lịch thi của trường. Sử dụng kết quả để củng cố, bổ sung các nội dung còn yếu, rèn kỹ năng làm bài thi cho học sinh.

3.4.2. Xây dựng chương trình, đề cương ôn thi phù hợp với phương thức thi và tình hình thực tiễn của nhà trường

a. Đối với các nhóm chuyên môn:

Trên cơ sở căn cứ vào kế hoạch chung của nhà trường, các văn bản định hướng chỉ đạo của Sở GD&ĐT, các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, chương trình, đề cương ôn thi tốt nghiệp THPT của bộ môn đảm bảo thống nhất và phù hợp phương thức thi, khả năng của HS với mục tiêu chính là thi đỗ tốt nghiệp THPT và xét tuyển ĐH cho các HS khá, giỏi. Cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT của bộ môn:

+ Đặc điểm tình hình, thuận lợi, khó khăn của bộ môn.

+ Mục tiêu, chỉ tiêu phân đầu.

+ Các biện pháp tổ chức ôn tập (ôn chung cho cả lớp; ôn tập riêng cho HS yếu kém có nguy cơ trượt tốt nghiệp, chống điểm liệt; ôn tập cho HS khá giỏi có nguyện vọng xét tuyển ĐH, CĐ). Đặc biệt phải làm rõ biện pháp ôn tập cho HS yếu kém, chống liệt cho HS; phương pháp hướng dẫn HS tự học, tự ôn tập ở nhà.

+ Kế hoạch theo thời gian: hàng tuần, cả đợt.

- Xây dựng chương trình, tài liệu ôn thi tốt nghiệp THPT (phân phối chương trình + đề cương ôn tập + đề thi thử):

+ Tài liệu ôn thi chung (cho cả lớp);

+ Tài liệu phù đạo cho HS yếu (dành cho lớp yếu);

+ Tài liệu ôn thi nâng cao cho HS khá giỏi có nguyện vọng xét tuyển ĐH.

b. Đối với các GV ôn thi:

Căn cứ vào kế hoạch chung của nhà trường, của nhóm bộ môn xây dựng hồ sơ ôn thi cho cá nhân cho phù hợp với thực tiễn HS lớp dạy. Bao gồm:

- Kế hoạch ôn thi của cá nhân:

+ Kế hoạch ôn thi chung (cho cả lớp);

+ Kế hoạch phù đạo cho HS yếu (dành cho lớp yếu);

+ Kế hoạch ôn thi nâng cao cho HS khá giỏi có nguyện vọng xét tuyển ĐH.

- Tài liệu ôn thi: phân phối chương trình + đề cương ôn tập (ôn thi chung cho cả lớp; phù đạo cho HS yếu kém; ôn thi ĐH cho HS khá giỏi).

- Kế hoạch bài dạy ôn thi: ôn chung cho cả lớp, Kế hoạch bài dạy phụ đạo HS yếu; Kế hoạch bài dạy ôn thi ĐH, CĐ (nếu tổ chức ôn thi cho HS).

- Danh sách HS tham gia ôn thi tốt nghiệp THPT của bộ môn.

- Danh sách HS yếu có nguy cơ trượt tốt nghiệp, có nguy cơ bị điểm liệt.

* **Lưu ý:** Nhóm bộ môn, GV ôn thi phải hoàn thiện kế hoạch, chương trình tài liệu ôn thi trước 20/4/2024.

3.5. Tổ chức quản lý chỉ đạo về công tác ôn tập thi THPT năm 2024 của nhà trường đảm bảo tính khả thi, hiệu quả cao

3.5.1. Về nội dung ôn tập

- Nội dung ôn tập phải bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, cấu trúc đề thi của Bộ GD&ĐT. Nội dung đề thi chủ yếu nằm trong chương trình lớp 12 (khoảng 90%). Không ôn tập vào các nội dung kiến thức đã "giảm tải" trong chương trình, không ôn những nội dung khó mà học sinh không thể tiếp thu được.

- Các bộ môn ôn tập phân lý **thuyết** và **bài tập** theo tỷ lệ hợp lý như cấu trúc đề thi minh họa của Bộ GD&ĐT.

- Các câu hỏi và bài tập cần xây dựng trong tài liệu ôn thi theo mức độ tăng dần từ biết/hiểu/vận dụng và phù hợp từng đối tượng HS.

- Đề thi thử cần xây dựng ma trận bám sát với đề thi minh họa của Bộ GD&ĐT năm 2024.

3.5.2. Định hướng chỉ đạo về phương pháp ôn tập

a) Ôn tập chung cho các đối tượng HS trong lớp

- GV hướng dẫn HS làm đề cương ôn tập theo từng chương, từng chủ đề.

- Mỗi chủ đề cần được hệ thống lại toàn bộ kiến thức cơ bản theo sơ đồ tư duy. GV cần xây dựng hệ thống bài tập từ cơ bản đến nâng cao (theo quy luật nhận thức: từ nhận biết, thông hiểu đến vận dụng). Qua mỗi dạng bài GV cần luyện tập, củng cố và khắc sâu cho HS các kỹ năng tương ứng (đặc biệt là cách nhận dạng, xuyên chuỗi các kiến thức liên quan và kỹ năng phân tích đề).

- Tăng cường cho HS luyện tập, làm bài theo đúng cấu trúc, mức độ yêu cầu và thời lượng như thi tốt nghiệp THPT, qua đó chấm bài, chỉnh sửa sai sót, bổ sung kiến thức còn chưa vững và cho nhận xét để HS rút kinh nghiệm và củng cố kiến thức.

- Kết hợp giữa tự kiểm tra đánh giá của HS với kiểm tra, đánh giá trong nhóm học tập và kiểm tra của GV; chú trọng thu nhận thông tin phản hồi về kết quả ôn tập của HS để có điều chỉnh hợp lý, kịp thời; Chú ý giúp HS nâng cao khả năng ôn tập có kế hoạch khoa học; tăng cường biện pháp kèm cặp các HS yếu kém và tăng cường tính tự giác, tự học đối với HS khá giỏi.

* Các yêu cầu bắt buộc đối với GV bộ môn trong quá trình ôn tập:

- Trước khi bắt đầu ôn thi, GV phải phổ biến khái quát toàn bộ nội dung, cách thức và kế hoạch tổ chức ôn thi để HS chủ động xây dựng kế hoạch ôn của bản thân (*bắt buộc phải có trong giáo án ôn thi*).

- Phải ôn tập theo từng chủ đề, chủ điểm theo kế hoạch đã xây dựng. Không được ôn tập tùy tiện, tùy hứng, dàn trải. Cuối giai đoạn phải ôn tập tổng hợp theo đề thi thử.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quá trình ôn tập để tiết kiệm thời gian, để tăng chất lượng, hiệu quả ôn tập: hệ thống kiến thức cơ bản, sơ đồ tư duy, chiếu câu hỏi TNKQ, đề thi thử,...

- Vận dụng các phương pháp ôn tập phù hợp với đặc trưng bộ môn và từng đối tượng HS. Giao việc hợp lý để thu hút tất cả các đối tượng HS tham gia vào quá trình ôn tập. **Tập trung ôn tập nhiều hơn cho những HS có lực học TB và yếu:**

+ Quan tâm dành nhiều thời gian hơn cho các em trong việc hướng dẫn HS cách làm đề cương, việc ghi chép, cách ôn tập bộ môn, rèn luyện kỹ năng làm bài.

+ Giao việc phù hợp cho các đối tượng này.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc hoàn thành nhiệm vụ được giao.

+ Tổ chức cho các em học nhóm trong đó có các HS khá, giỏi và HS yếu.

Giao cho các HS khá, giỏi giúp đỡ, kèm cặp HS yếu.

+ Thường xuyên động viên khen thưởng, khích lệ kịp thời.

- Dành nhiều thời gian, ôn tập kỹ cho các nội dung cơ bản, các chủ đề quan trọng, nhiều điểm, các dạng HS dễ làm, dễ gỡ điểm.

- Phải dành một thời lượng nhất định kiểm tra việc làm đề cương cho trước và việc học theo đề cương của HS theo những hình thức đa dạng linh hoạt.

- Quản lý chặt chẽ HS trong tiết học: duy trì sĩ số, nề nếp ý thức học trong các tiết học; kiểm tra việc làm bài, ghi chép của HS,...

- Thực hiện công tác khen thưởng và kỷ luật HS:

+ Khen thưởng, động viên bằng lời, bằng thông tin nêu gương,....

+ Có giải pháp xử lý các HS không làm đề cương ở nhà, không ghi chép bài ở lớp, không tham gia ôn tập bằng các biện pháp cụ thể.

b) Ôn tập riêng cho các HS yếu có nguy cơ trượt tốt nghiệp

- GV bộ môn nhất riêng các HS yếu có nguy cơ trượt tốt nghiệp, các HS nguy cơ bị điểm liệt để tổ chức thành một số lớp ôn thi riêng biệt theo bộ môn. Tổ chức ôn tập thêm cho HS một số buổi ngoài các buổi ôn tập chung của lớp vào các buổi chiều còn lại, ca 3 hoặc chủ nhật.

- Các lớp này được dạy theo một chương trình đặc biệt, hướng dẫn từ những vấn đề đơn giản nhất, cụ thể nhất và dễ hiểu nhất để HS chống điểm liệt, có khả năng đạt từ 3.0 điểm/môn trở lên trong kỳ thi.

- Về phương pháp ôn tập đối với các HS yếu cần làm theo trình tự:

+ Giai đoạn 1: GV làm mẫu để HS bắt chước theo mẫu. Chú ý chỉ rõ cho HS chương trình hành động (bước 1, bước 2,...).

+ Giai đoạn 2: HS tái hiện ngay tại lớp kiến thức vừa được học thông qua bài tập tương tự. GV hướng dẫn HS tiến hành làm bài theo các bước đã được chỉ ra.

+ Giai đoạn 3: GV ra cho HS bài tập tương tự. HS tự lực làm bài không có sự hướng dẫn của GV. Thông qua hoạt động này, GV sẽ biết được thực trạng nắm kiến thức của HS, từ đó có biện pháp kịp thời.

+ Giai đoạn 4: củng cố kiến thức thông qua bài tập (có thể là một đề thi hoặc bài tập về nhà).

- Sau mỗi dạng, mỗi chủ đề GV giao cho HS một số đề tự luyện yêu cầu HS về làm sau đó GV thu, chấm, sửa chữa sai sót, nhận xét động viên cho HS xem lại.

- Tổ nhóm chuyên môn cử các GV có kinh nghiệm kèm cặp, giúp đỡ, ôn tập thêm cho các HS yếu một số buổi ngoài kế hoạch ôn tập chung của trường lớp.

- Phối hợp chặt chẽ với ĐTN, CMHS trong việc quản lý, kiểm tra, đôn đốc HS trong quá trình ôn tập.

c) Tổ chức ôn tập nâng cao cho các HS có nguyện vọng xét tuyển ĐH, CĐ

- Trong các buổi ôn chung cho cả lớp thi GV giao thêm các câu hỏi nâng cao cho các HS khá giỏi làm để tránh sự lãng phí thời gian và nhàm chán cho HS.

- Tổ chức ôn riêng theo bộ môn theo chương trình nâng cao vào các buổi chiều hoặc ca ba để cho HS có khả năng đạt điểm cao trong kỳ thi.

3.5.3. Chú trọng hướng dẫn cho HS phương pháp tự học, tự ôn tập bộ môn

- GV phải đề ra các yêu cầu cụ thể đối với HS trong quá trình ôn tập: về sách vở, đồ dùng, tài liệu ôn thi, thời gian giờ giấc ra vào lớp, ý thức trong quá trình ôn luyện, cách làm đề cương,...

- GV bộ môn và GVCN phải tăng cường hướng dẫn cho HS phương pháp tự học, tự ôn tập trong các tiết học, các buổi sinh hoạt lớp. Cần tập trung vào các nội dung:

+ Chuẩn bị ở nhà cho ôn tập ở trên lớp như thế nào? (ôn tập kiến thức cũ, làm đề cương, chuẩn bị đồ dùng học tập,...).

+ Học ôn tập ở trên lớp: làm bài, cách nghe giảng, ghi chép như thế nào?

+ Ôn tập, tự học ở nhà như thế cho hiệu quả?

- GV chú trọng hướng dẫn HS kỹ năng nhận dạng và phân tích câu hỏi, đề thi, kỹ năng trình bày bài thi, đặc biệt là môn bài thi trắc nghiệm, chống điểm liệt,...

4. Các khoản thu cho công tác ôn thi THPT năm 2024

(Xây dựng kế hoạch lấy thu bù chi và được thống nhất, thoả thuận với cha mẹ học sinh)

III. KẾ HOẠCH THEO THỜI GIAN

Tháng	Nội dung công việc	Người tổ chức thực hiện	Đối tượng tham gia
4	Thi thử tốt nghiệp THPT năm 2024 lần 1	BGH	GV, HS
	Tổ chức hội thảo ôn thi tốt nghiệp THPT 2024	BGH – TTCM	GVCN và các GV ôn thi
	Xây dựng kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT 2024	BGH -NTCM	Các GV ôn thi
	Họp CMHS lớp 12	BGH	GVCN, tổ hành chính
	Hoàn thiện chương trình chính khóa	BGH – TTCM	GV bộ môn
	Tổ chức cho HS đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT	BGH	GVCN, văn thư, HS
5	Kiểm tra Học kỳ II, làm điểm tổng kết	BGH	GV bộ môn, GVCN
	Kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ HS dự thi	BGH	GVCN, văn thư
	Triển khai ôn thi tốt nghiệp THPT giai đoạn 2	BGH	GV ôn thi, HS
	Kiểm tra công tác ôn tập của GV và HS	BGH – TTCM	GVCN, ĐTN
	Thi thử tốt nghiệp THPT lần 2	BGH	GV, HS
6	Tiếp tục triển khai ôn thi tốt nghiệp THPT giai đoạn 3	BGH	GV ôn thi, HS
	Kiểm tra công tác ôn tập của GV và HS	BGH – TTCM	GVCN, ĐTN
	Thi thử tốt nghiệp THPT lần 3	BGH – TTCM	GV, HS
	Hoàn thiện hồ sơ dự thi của HS	BGH	GV, văn thư, GVCN
	Coi thi tốt nghiệp THPT	Theo Q/định	GV
	Chấm thi tốt nghiệp THPT	Theo Q/định	GV

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ trong BGH nhà trường

1.1. Nhiệm vụ chung

- Phổ biến nội dung các công văn chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT về kỳ thi tốt nghiệp THPT 2024.
- Chỉ đạo GVCN cho HS đăng ký lựa chọn bài thi tự chọn và làm hồ sơ dự thi.
- Xây dựng kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT của nhà trường; chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn và GV xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu ôn thi.
- Tổ chức hội thảo về công tác ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024.
- Họp ban đại diện CMHS nhà trường và tổ chức họp CMHS lớp 12 để phổ biến kế hoạch, thống nhất các biện pháp hỗ trợ, quản lý HS trong quá trình ôn tập.
- Lên lịch ôn thi tốt nghiệp THPT để GV và HS thực hiện.
- Chỉ đạo và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho GV dạy ôn thi tốt nghiệp THPT.

- Chỉ đạo GVCN và GV ôn thi trong công tác tổ chức lớp và duy trì được nề nếp giảng dạy học tập của HS.

- Tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT và đúc rút, điều chỉnh công tác ôn tập.

- Kiểm tra dự giờ, duyệt chương trình, nội dung kế hoạch bài dạy của các giáo viên ôn thi.

- Chỉ đạo GV, GVCN và tổ văn phòng hoàn thiện hồ sơ dự thi của HS theo đúng quy định.

1.2. Nhiệm vụ cụ thể

*** Hiệu trưởng:**

- Chịu trách nhiệm chung, phụ trách lớp A7, A8, A9.

- Ký duyệt học bạ cho HS lớp 12.

- Phổ biến quy chế thi cho cán bộ, GV và HS.

- Trực tiếp phụ trách các bộ môn Tự nhiên: Lý, Hoá, Sinh.

*** Phó hiệu trưởng Hà Đức Huy:**

- Xây dựng dự thảo kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT; chỉ đạo tổ/nhóm xây dựng kế hoạch, đề cương ôn tập bộ môn và thực hiện chỉ đạo ôn tập theo kế hoạch đã được phê duyệt;

- Tiếp thu và triển khai nội dung hướng dẫn ôn tập theo hướng dẫn của cấp trên cho GV. Thực hiện tổ chức các hội nghị về ôn thi và tổ chức kỳ thi thử tốt nghiệp THPT.

- Phụ trách công tác ôn tập theo kế hoạch, phụ trách lớp A3, A4, A6

- Kiểm tra, ký duyệt giáo án của GV dạy ôn thi.

- Phối hợp với tài vụ thanh quyết toán kinh phí ôn thi, thi thử tốt nghiệp THPT cho các đối tượng tham gia theo kế hoạch.

- Phụ trách công tác ôn tập các bộ môn: Lịch sử, Địa lý, GDCD

- Trực ban.

*** Phó hiệu trưởng Trần Châu Hoàn:**

- Phụ trách công tác cơ sở vật chất phục vụ hoạt động ôn thi của giáo viên và học sinh. Phụ trách lớp A1, A2, A5

- Tổ chức chỉ đạo thanh kiểm tra nề nếp ôn thi của GV, nề nếp học tập của học sinh.

- Chỉ đạo văn phòng chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ cho ôn tập, thi thử và thi tốt nghiệp THPT.

- Phân công, giao việc, QL và chỉ đạo các GV biên chế của các bộ môn không thi tốt nghiệp THPT hoàn thành đủ khối lượng công việc theo quy định.

- Phụ trách công tác ôn tập các bộ môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

- Trực ban.

2. Nhiệm vụ của tổ, nhóm chuyên môn có bộ môn thi tốt nghiệp THPT

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tài liệu ôn thi tốt nghiệp THPT của bộ môn.
- Tổ chức hội thảo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác ôn thi của bộ môn.
- Tham dự các cuộc hội thảo và tiếp thu các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp quản lý về vấn đề thi tốt nghiệp để triển khai cho tổ/nhóm.
- Tổ chức dự giờ, kiểm tra tổ viên và rút kinh nghiệm trong quá trình giảng dạy, thi thử.
- Tham mưu với BGH về phân công GV dạy ôn thi tốt nghiệp THPT.
- Tổ chức rút kinh nghiệm, điều chỉnh về công tác ôn của GV hàng tuần.

3. Nhiệm vụ của GVCN lớp 12

- Tổ chức cho HS đăng ký dự thi theo quy định.
- Phối hợp với GV dạy các môn thi loại HS lớp mình theo khả năng nhận thức, thành lập các lớp yếu kém theo bộ môn, tổ chức phụ đạo ôn tập thêm cho HS ngoài thời gian ôn tập theo kế hoạch của nhà trường; cử những HS khá giỏi kèm cặp hỗ trợ thêm trong quá trình ôn luyện.
- Phối hợp với ban CMHS tổ chức họp CMHS của lớp.
- Phối hợp với GV bộ môn kiểm tra về sách vở, đồ dùng, tài liệu ôn tập, vở ghi và nề nếp ôn tập hàng ngày của HS; Tiếp nhận phản hồi từ GV bộ môn về nề nếp học tập của lớp để có các giải pháp chấn chỉnh kịp thời.
- Tiếp nhận thông tin từ HS về cách thức tổ chức, phương pháp giảng dạy của GV bộ môn để giúp nhà trường và GV có những điều chỉnh kịp thời.
- Phối hợp với GV bộ môn, các lực lượng theo dõi nề nếp HS và CMHS trong việc quản lý, xử lý HS vi phạm.
- Hoàn thiện hồ sơ, học bạ của HS lớp chủ nhiệm.
- Thực hiện công tác khen thưởng và kỷ luật HS:
 - + Khen thưởng: Bằng điểm số, bằng hiện vật, bằng thông tin nêu gương,....
 - + Có giải pháp xử lý các HS không làm đề cương ở nhà, vở ghi đề cương ở lớp bằng các biện pháp cụ thể: Yêu cầu HS phải làm bổ sung, làm lại đề cương - thông báo gia đình - hạ hạnh kiểm – làm hồ sơ kỷ luật đình chỉ thi...

4. Nhiệm vụ của giáo viên dạy ôn thi

- Xây dựng kế hoạch ôn thi, đề cương ôn thi của cá nhân cho từng tuần và cả đợt dựa theo các nội dung chỉ đạo của nhóm bộ môn và kế hoạch của nhà trường.
- Thực hiện ôn tập theo kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn và nhà trường. Chú trọng công tác đánh giá HS trong quá trình ôn tập, báo cáo BGH, tổ nhóm chuyên môn điều chỉnh.
- Tổ chức phụ đạo cho các HS yếu có nguy cơ điểm liệt.
- Điểm danh HS hàng ngày, những trường hợp vắng phải phản ánh ngay với GVCN để phản ánh với CMHS và xử lý HS vi phạm.

5. Các lực lượng hỗ trợ khác

5.1. Ban CMHS nhà trường và các tiểu ban CMHS các lớp:

- Tổ chức các hội nghị tham gia ý kiến và giải thích kế hoạch cho CMHS các tiểu ban CMHS.

- Tổ chức trực ban kiểm tra, quản lý nề nếp HS trong các buổi ôn tập.

- Tổ chức phối hợp kiểm tra công tác tự ôn tập ở các khu dân cư.

- Thu nhận và phản ánh với nhà trường các ý kiến trong CMHS và HS.

5.2. Công đoàn nhà trường:

- Động viên các thành viên tham gia ôn tập bằng các hoạt động: sức khỏe, công việc gia đình, giải quyết vướng mắc về tư tưởng giáo viên ôn thi trong và ngoài trường.

- Thực hiện khâu thanh tra giám sát thu và chi, kiểm tra việc thực hiện chuyên môn.

5.3. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:

- Tăng cường khâu quản lý theo dõi nề nếp HS trong quá trình ôn tập

- Chuẩn bị tốt các hồ sơ về đoàn viên cuối khoá.

- Tổ chức các chuyên đề ngoài giờ lên lớp về phương pháp ôn thi, tư vấn mùa thi cho HS lớp 12.

5.4 Nhóm văn phòng: Chịu trách nhiệm về hồ sơ dự thi của HS

Trên đây là kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024 của nhà trường. Yêu cầu các tổ chuyên môn, các GV và các bộ phận có liên quan nghiêm túc thực hiện. Quá trình triển khai nếu có vướng mắc đề nghị báo cáo Hiệu trưởng để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Các PHT, TTCM;
- CTCĐ, BTĐT.
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Huy Hùng

Phụ lục 1
DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC ÔN TẬP, THI TỐT NGHIỆP THPT
VÀ TUYỂN SINH NĂM 2024

TT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ
1	Phạm Huy Hùng	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Hà Đức Huy	Phó hiệu trưởng	Phó trưởng ban: Phụ trách các ND chuyên môn
3	Trần Châu Hoàn	Phó hiệu trưởng	Phó trưởng ban
4	Phạm Thị Hồng Diên	Bí thư Đoàn trường	Ủy viên
5	Trần Viết Bằng	Phó BT Đoàn trường	Ủy viên
6	Phạm Bá Thịnh	Tổ trưởng tổ CM số 1	Ủy viên
7	Nguyễn Mạnh Hoàng	Tổ trưởng tổ CM số 2	Ủy viên
8	Tạ Thị Nhâm	Tổ trưởng tổ CM số 3	Ủy viên
9	Đỗ Thị Châu	Tổ trưởng tổ CM số 4	Ủy viên
10	Quách Thị Hồi	Tổ trưởng tổ CM số 5	Ủy viên
11	Nguyễn Thị Oanh	Kế toán	Ủy viên

Phụ lục 2:**PHÂN CÔNG GVCN VÀ DẠY ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2024****1. DANH SÁCH GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM**

TT	HỌ VÀ TÊN	MÔN	CHỦ NHIỆM	GHI CHÚ
1	Trần Văn Chung	Vật lý	12A1	
2	Vũ Văn Thắng	Hóa học	12A2	
3	Trần Thị Ngoan	Ngữ văn	12A3	
4	Lê Thị Quyên	GDCD	12A4	
5	Phạm Thị Xuyên	Toán	12A5	
6	Nguyễn Thị Nhung	T.Anh	12A6	
7	Hoàng Roãn Tuấn	Ngữ văn	12A7	
8	Trần Thị Huế	GDCD	12A8	
9	Vũ Thành Trung	T.Anh	12A9	

2. DANH SÁCH GIÁO VIÊN ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2024

TT	HỌ VÀ TÊN	MÔN	DẠY LỚP	GHI CHÚ
1	Phạm Bá Thịnh	Toán	A1, A4	
2	Phạm Thị Liên	Toán	A2, A9	
3	Phạm Thị Xuyên	Toán	A3, A5	
4	Phạm Trung Kiên	Toán	A6	
5	Vũ Thị Bích Ngân	Toán	A7	
6	Nguyễn Văn Tiên	Toán	A8	
7	Nguyễn Mạnh Hoàng	Ngữ văn	A1, A6	
8	Phạm Thị Hương	Ngữ văn	A2, A8	
9	Trần Thị Ngoan	Ngữ văn	A3, A9	
10	Phạm Thị Minh Hường	Ngữ văn	A4	
11	Hoàng Roãn Tuấn	Ngữ văn	A5, A7	
12	Nguyễn Thị Kim Oanh	Tiếng Anh	A1, A5	
13	Nguyễn Thị Hồng Phương	Tiếng Anh	A2, A8	
14	Quách Thị Hồi	Tiếng Anh	A3	
15	Nguyễn Thị Nhung	Tiếng Anh	A4, A6	
16	Vũ Thị Thêm	Tiếng Anh	A7	
17	Vũ Thành Trung	Tiếng Anh	A9	
18	Lê Thị Cẩm	Lịch sử	A3, A5, A6, A7	
19	Nguyễn Thị Lý	Lịch sử	A4, A8, A9	
20	Nguyễn Văn Hà	Địa lý	A3, A8, A9	
21	Đỗ Thị Châu	Địa lý	A4, A5, A6, A7	
22	Trần Thị Huế	GDCD	A5, A6, A8, A9	
23	Lê Thị Quyên	GDCD	A3, A4, A7	
24	Trần Văn Chung	Vật lý	A1	
25	Tạ Thị Nhân	Vật lý	A2	
26	Trần Thị Thúy Hà	Hóa học	A1	
27	Vũ Văn Thắng	Hóa học	A2	
28	Phạm Thị Hồng Nhung	Sinh học	A1	
29	Cao Thị Giang	Sinh học	A2	

Phụ lục 3
SỐ LƯỢNG HỌC SINH ĐĂNG KÝ THI BÀI THI TỔ HỢP
VÀ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC

TT	Lớp	Số HS	Bài thi bắt buộc		Bài thi Tự chọn				Đăng ký xét tuyển ĐH		Ghi chú
			Toán, Văn, Anh		Tổ hợp KHTN		Tổ hợp KHXH		SL	%	
			SL	%	SL	%	SL	%			
1	12A1	45	45	100	45	100.0	0	0.0			
2	12A2	41	41	100	41	100.0	0	0.0			
3	12A3	34	34	100	0	0.0	34	100.0			
4	12A4	39	39	100	0	0.0	39	100.0			
5	12A5	41	41	100	0	0.0	41	100.0			
6	12A6	39	39	100	0	0.0	39	100.0			
7	12A7	33	33	100	0	0.0	33	100.0			
8	12A8	34	34	100	0	0.0	34	100.0			
9	12A9	42	42	100	0	0.0	42	100.0			
Tổng		348	348	100	86	24.71	262	75.29			